

NĂNG LỰC CỦA ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CẤP XÃ TRONG BỐI CẢNH TỔ CHỨC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG HAI CẤP Ở VIỆT NAM HIỆN NAY - THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

NGUYỄN THỊ THANH NHÀN
Khoa Chính trị - Luật, Trường Đại học Hà Tĩnh

Nhận bài ngày 22/8/2026. Sửa chữa xong 20/9/2026. Duyệt đăng 25/9/2026.

Abstract

As Vietnam continues to reform its state apparatus and develop a streamlined, effective, and efficient two-tier local government model, strengthening the capacity of People's Council deputies, particularly at the commune level, has become increasingly important. This article examines the theoretical and legal foundations of the capacity of commune-level People's Council deputies and assesses their current capacity to make decisions, conduct oversight, and represent constituents. It then identifies the new competency requirements for commune-level People's Council deputies under Vietnam's two-tier local government model and proposes solutions to strengthen their capacity. These solutions are intended to improve the effectiveness and efficiency of People's Council operations and reinforce the role of People's Councils as local organs of state power.

Keywords: Capacity of People's Council deputies, commune-level People's Councils, local government in Vietnam, People's Council deputies, People's Council oversight, two-tier local government.

1. Đặt vấn đề

Trong tiến trình cải cách tổ chức bộ máy nhà nước theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, việc triển khai chính quyền địa phương theo hướng giảm tầng nấc trung gian theo mô hình chính quyền địa phương (CQDP) hai cấp (cấp tỉnh và cấp cơ sở) ở Việt Nam hiện nay là hoàn toàn phù hợp với yêu cầu hiện đại hóa quản trị quốc gia, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền cơ sở. Trong bối cảnh đó, Hội đồng nhân dân (HĐND) cấp xã - với tư cách là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương - giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc quyết định các vấn đề phát triển kinh tế - xã hội và giám sát hoạt động của bộ máy hành chính tại cơ sở. Theo Hiến pháp năm 2013 sửa đổi, bổ sung năm 2025 (sau đây gọi là Hiến pháp năm 2013), HĐND là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân, do Nhân dân địa phương bầu ra, chịu trách nhiệm trước Nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên. HĐND quyết định các vấn đề của địa phương do luật định; giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân (Quốc hội, 2025a).

Tuy nhiên, thực tiễn hoạt động của HĐND cấp xã thời gian qua cho thấy năng lực của một bộ phận đại biểu còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong bối cảnh mới. Khi mô hình chính quyền hai cấp được vận hành, khối lượng công việc và phạm vi trách nhiệm của cấp xã sẽ gia tăng đáng kể, kéo theo yêu cầu cao hơn đối với năng lực của đại biểu HĐND. Vì vậy, việc nghiên cứu, làm rõ các yêu cầu về năng lực của đại biểu HĐND cấp xã trong bối cảnh hiện nay có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của CQDP.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận và pháp lý về năng lực của đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã

Theo quy định của Hiến pháp năm 2013 và Luật Tổ chức CQDP năm 2025, đại biểu HĐND cấp xã

Email: nhan.nguyenthithanh@htu.edu.vn

là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân cấp xã, chịu trách nhiệm trước cử tri của xã, trước HĐND cùng cấp và cơ quan nhà nước cấp trên về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đại biểu của mình.

Theo từ điển Tiếng Việt và từ điển triết học, năng lực là khả năng, điều kiện chủ quan sẵn có để thực hiện một hoạt động nào đó. Theo A.G.Côvaliốp, nhà tâm lý học người Nga thì “Năng lực là một tập hợp hoặc tổng hợp những thuộc tính của cá nhân con người, đáp ứng những nhu cầu của hoạt động và bảo đảm cho hoạt động đó có kết quả cao” (Côvaliốp, 1971, tr.90).

Là người đại biểu HĐND luôn gắn gũi với nhân dân địa phương đã bầu ra mình để lắng nghe và truyền tải ý chí, nguyện vọng của cử tri đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền, biến ý chí của nhân dân địa phương thành các quyết định quản lý nhà nước, đại biểu HĐND phải là người có năng lực toàn diện trên tất cả các lĩnh vực mới có thể đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Năng lực của đại biểu HĐND có thể được hiểu là tổng hợp các yếu tố về kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm, thái độ và phẩm chất chính trị - đạo đức cho phép đại biểu thực hiện hiệu quả chức năng, nhiệm vụ được giao. Đây là yếu tố quyết định chất lượng hoạt động của HĐND (Nguyễn Thị Thanh Nhàn, 2012).

Về cơ sở pháp lý, Hiến pháp năm 2013 quy định rõ vị trí, vai trò của HĐND trong hệ thống CQĐP. Luật Tổ chức CQĐP năm 2025 quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND và đại biểu HĐND. Bên cạnh đó, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND hiện hành quy định về thẩm quyền và phương thức giám sát của đại biểu. Theo các quy định này, đại biểu HĐND cấp xã thực hiện ba nhóm chức năng cơ bản: (i) quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương; (ii) giám sát hoạt động của UBND và các cơ quan liên quan; (iii) đại diện, liên hệ với cử tri (Quốc hội, 2025a,b,c). Do đó, năng lực của đại biểu cần được xem xét toàn diện trên các phương diện tương ứng với các chức năng này.

2.2. Yêu cầu về năng lực của đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã trong bối cảnh chính quyền địa phương hai cấp

Tổ chức CQĐP theo mô hình hai cấp nhằm tinh giản bộ máy, giảm chồng chéo chức năng, đồng thời tăng cường tính tự chủ của chính quyền cơ sở. Trong mô hình này, cấp xã sẽ không chỉ là cấp thực thi mà còn đóng vai trò quan trọng hơn trong hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách tại địa phương. Điều này dẫn đến một số thay đổi quan trọng trong chức năng, nhiệm vụ của CQĐP cấp xã. Trong bối cảnh đó, cấp xã phải xử lý nhiều vấn đề trước đây thuộc thẩm quyền cấp trung gian. Các vấn đề kinh tế - xã hội, ngân sách, đầu tư công quy mô nhỏ có thể được phân cấp mạnh hơn. Chính quyền cơ sở cần xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh từ thực tiễn. Vì vậy, đại biểu HĐND cấp xã không chỉ đóng vai trò đại diện mang tính hình thức mà phải trở thành những chủ thể có năng lực thực chất, có khả năng tham gia vào quá trình ra quyết định và giám sát một cách hiệu quả.

Năng lực của đại biểu HĐND cấp xã là năng lực toàn diện bao gồm nhiều yếu tố đan xen, gắn kết, xâm nhập vào nhau, bởi vậy việc phân biệt chúng cũng chỉ mang tính tương đối (Nguyễn Thị Thanh Nhàn, 2012). Chúng ta có thể phân thành các yếu tố cơ bản sau:

2.2.1. Năng lực tư duy lý luận: Là tổng thể các phẩm chất trí tuệ của người đại biểu có thể đáp ứng yêu cầu phát hiện, nhận thức nhanh nhạy, đúng đắn về những vấn đề thực tiễn ở cấp độ lý luận, giúp cho người đại biểu HĐND có những đề xuất sắc bén, khả năng vận dụng sáng tạo, linh hoạt, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND. Người đại biểu HĐND cấp xã cần có khả năng xác lập tri thức, năng lực xác lập quan hệ giữa các tri thức, năng lực hiện thực hoá tri thức.

Năng lực tư duy lý luận của người đại biểu HĐND có giá trị định hướng đúng đắn hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn của họ. Chất liệu trực tiếp tạo nên năng lực đó là những tri thức lý luận tiếp thu từ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, từ kho tàng tri thức của nhân loại, từ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước và từ sự trải nghiệm trong phong trào cách mạng sâu rộng của địa phương.

2.2.2. Năng lực pháp lý: Năng lực pháp lý của đại biểu HĐND cấp xã là yếu tố quyết định hiệu quả

thực thi quyền lực nhà nước ở cơ sở. Nội dung năng lực pháp lý không chỉ là hiểu luật mà còn là khả năng vận dụng pháp luật trong hoạt động quyết định, giám sát và đại diện cho cử tri. Năng lực pháp lý của đại biểu HĐND cấp xã được biểu hiện ở các nội dung sau: Năng lực nhận thức và hiểu biết pháp luật, năng lực vận dụng pháp luật trong hoạt động quyết định, năng lực giám sát dựa trên chuẩn mực pháp luật, năng lực tham gia xây dựng chính sách địa phương, năng lực bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cử tri, năng lực lập luận pháp lý và tuân thủ pháp luật. Năng lực nhận thức pháp luật giúp đại biểu hình thành tư duy pháp quyền trong hoạt động chính trị - hành chính ở cấp cơ sở.

2.2.3. Năng lực quyết định và hoạch định chính sách: Đại biểu phải có khả năng phân tích, đánh giá tình hình kinh tế - xã hội của địa phương, từ đó tham gia xây dựng và thông qua các nghị quyết phù hợp. Năng lực này đòi hỏi tư duy phản biện, khả năng lập luận logic và hiểu biết thực tiễn, khả năng thu nhận và xử lý thông tin liên quan đến mọi mặt của đời sống xã hội (chính trị, kinh tế, văn hóa, an ninh quốc phòng...) ở địa phương một cách nhanh chóng và có hiệu quả cụ thể, thiết thực. Người đại biểu HĐND cũng cần có khả năng tham gia quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương. Sau khi nắm bắt thông tin từ cử tri, từ nhân dân địa phương, nắm bắt được tình hình kinh tế, chính trị, xã hội... của địa phương, người đại biểu HĐND phải trực tiếp tham gia quyết định các vấn đề về phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Đồng thời người đại biểu cũng cần có khả năng tổ chức thực hiện các quyết định, bố trí và phối hợp với các lực lượng ở cơ sở; khả năng lôi cuốn, thu hút, thúc đẩy cán bộ và nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, các nghị quyết của HĐND cũng như nhiệm vụ do thực tiễn đặt ra.

2.2.4. Năng lực giám sát: Năng lực giám sát của đại biểu HĐND cấp xã là tổng hợp các khả năng nhận thức pháp luật, thu thập và phân tích thông tin, sử dụng các phương thức giám sát và đưa ra kiến nghị nhằm bảo đảm hoạt động của CQĐP tuân thủ pháp luật và đáp ứng lợi ích của nhân dân. Năng lực giám sát của đại biểu HĐND cấp xã gồm nhiều yếu tố đan xen. Những năng lực này giữ vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hoạt động HĐND cấp xã và tăng cường cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước ở cấp cơ sở.

Để thực hiện chức năng giám sát hiệu quả, đòi hỏi đại biểu HĐND cấp xã phải có khả năng kiểm tra việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và các nghị quyết của HĐND để phát hiện kịp thời những vấn đề mới nảy sinh để giải quyết, tìm ra những lệch lạc, sai sót để góp ý sửa chữa, hoàn chỉnh các quyết định của HĐND, đảm bảo để các quyết định của HĐND đưa ra được chính xác, có tính khả thi cao trong thực tế. Năng lực đó còn thể hiện ở khả năng đánh giá hiệu quả việc thực hiện các quyết định và khả năng đúc rút kinh nghiệm thực tiễn kịp thời, khả năng vận dụng những bài học kinh nghiệm thực tiễn có giá trị vào cuộc sống. Thực tế cho thấy, tổng kết kinh nghiệm thực tiễn không chỉ có giá trị trong việc đưa ra các quyết định chính xác mà còn giúp tìm ra những hình thức, biện pháp, cách thức thực hiện các quyết định một cách hiệu quả nhất.

Giám sát không chỉ dừng lại ở việc phát hiện vấn đề mà còn phải bảo đảm các kiến nghị được thực hiện. Vì vậy, đại biểu HĐND cấp xã cần có năng lực theo dõi việc thực hiện các kết luận và kiến nghị giám sát, yêu cầu cơ quan chịu sự giám sát báo cáo kết quả thực hiện, tiếp tục giám sát nếu vấn đề chưa được khắc phục

Một đặc điểm quan trọng của giám sát ở cấp xã là gắn chặt với đời sống của người dân địa phương. Vì vậy, đại biểu cần có năng lực tiếp nhận và tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri, Phản ánh kịp thời những vấn đề bức xúc của người dân, Chuyển hóa ý kiến của cử tri thành nội dung giám sát. Nhờ đó, hoạt động giám sát của HĐND cấp xã sẽ phản ánh đúng nhu cầu và lợi ích của cộng đồng, tăng cường trách nhiệm giải trình của CQĐP.

Ngoài các yếu tố cơ bản nêu trên, người đại biểu HĐND còn phải có các năng lực như: năng lực tiếp xúc cử tri và đại diện, năng lực ứng dụng công nghệ... Đại biểu là cầu nối giữa nhân dân và chính quyền. Do đó, kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, tổng hợp và phản ánh ý kiến cử tri là rất quan trọng. Đại biểu cần duy trì mối liên hệ thường xuyên với cử tri và có trách nhiệm trong việc theo dõi, giải quyết kiến nghị. Trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia, đại biểu cần biết sử dụng các công cụ công nghệ để

phục vụ hoạt động như khai thác dữ liệu, tham gia họp trực tuyến, quản lý thông tin cử tri. Đây là yêu cầu mới nhưng ngày càng quan trọng.

Bên cạnh năng lực chuyên môn, đại biểu cần có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm, liêm chính và gắn bó với nhân dân. Đồng thời, cần có bản lĩnh chính trị vững vàng, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

2.3. Thực trạng năng lực đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã và một số giải pháp nâng cao năng lực đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã

Thực tiễn cho thấy, năng lực của đội ngũ đại biểu HĐND cấp xã trong thời gian qua, đặc biệt là trong nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã được nâng cao đáng kể. Đơn cử như ở tỉnh Hà Tĩnh, theo số liệu thống kê kết quả bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Ủy ban bầu cử tỉnh Hà Tĩnh: Số người trúng cử đại biểu HĐND cấp xã là 1351 người, trong đó đại biểu nữ 423, chiếm 31,31%; dân tộc thiểu số 03 người, chiếm 0,22%; dưới 40 tuổi 247 người, chiếm 18,28%; ngoài đảng 78 người, chiếm 5,77%; tái cử 773 người, chiếm 57,22%; tôn giáo 47 người, chiếm 3,48%. Đặc biệt đáng quan tâm là số người có trình độ đại học chiếm 64,2%; sau đại học chiếm 22,8% và có đến 77,56% đại biểu có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên. Về thành phần người trúng cử đại biểu HĐND cấp xã: Cơ quan Đảng 280 người, chiếm tỉ lệ 20,73%; chính quyền 377 người, chiếm 27,91%; UBMTTQ và tổ chức thành viên 239 người, chiếm 17,69%; Quân đội và Công an 133 người, chiếm 9,8%; cơ quan, đơn vị khác 322 người, chiếm 23,83% (Ủy ban bầu cử tỉnh Hà Tĩnh, 2026).

Như vậy, nhìn vào cơ cấu và thành phần trúng cử đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2026 - 2031 có thể thấy chất lượng đại biểu được nâng lên rất rõ so với những nhiệm kỳ trước đây. Khi chất lượng đại biểu được nâng lên thì chắc chắn năng lực hoạt động của đại biểu cũng sẽ được nâng cao, hiệu quả hoạt động của HĐND cấp xã sẽ được đảm bảo hơn.

2.3.1. Nhận thức chính trị và trách nhiệm đại diện cử tri được nâng lên: Trong những năm gần đây, cùng với quá trình cải cách tổ chức CQĐP, nhiều đại biểu HĐND cấp xã đã thể hiện rõ hơn vai trò đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân. Đại biểu tích cực tham gia kỳ họp, thảo luận và quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương. Hoạt động tiếp xúc cử tri được duy trì thường xuyên, giúp đại biểu nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân. Một số địa phương cho thấy đại biểu HĐND đã thực hiện chức năng của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, góp phần giải quyết các vấn đề cấp bách của xã.

2.3.2. Năng lực tham gia quyết định các vấn đề của địa phương từng bước được cải thiện: Thông qua các kỳ họp HĐND, đại biểu tham gia thảo luận và thông qua nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội; quyết định dự toán và phân bổ ngân sách xã; thông qua các chương trình phát triển nông thôn mới; quyết định các chính sách liên quan đến đời sống dân cư. Nhờ đó, vai trò của đại biểu trong quá trình hoạch định chính sách địa phương ngày càng rõ nét hơn.

2.3.3. Hoạt động giám sát của đại biểu có bước tiến nhất định: Đại biểu HĐND cấp xã ngày càng tham gia nhiều hơn vào các hoạt động giám sát việc thực hiện nghị quyết HĐND, giám sát hoạt động của UBND xã, giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri. Ở một số địa phương, hoạt động giám sát đã tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm như: quản lý đất đai, trật tự xây dựng, thu - chi ngân sách, bảo vệ môi trường. Điều này góp phần tăng cường kiểm soát quyền lực và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở.

Bên cạnh những ưu điểm trên, năng lực của đại biểu HĐND cấp xã vẫn còn nhiều hạn chế.

Một thực trạng phổ biến là trình độ của đại biểu HĐND cấp xã còn chênh lệch. Vẫn còn một tỉ lệ khá cao đại biểu có trình độ dưới đại học, đơn cử như kết quả bầu cử đại biểu HĐND ở Hà Tĩnh, số lượng đại biểu HĐND cấp xã có trình độ dưới đại học vẫn còn chiếm 13% (Ủy ban bầu cử tỉnh Hà Tĩnh, 2026). Một số đại biểu chưa nắm vững quy định pháp luật liên quan đến hoạt động của HĐND. Khả năng nghiên cứu tài liệu và phân tích vấn đề còn hạn chế. Trong nhiều trường hợp, đại biểu chưa nghiên cứu sâu nội dung trước khi thảo luận tại kỳ họp, dẫn đến chất lượng ý kiến chưa cao.

Kỹ năng giám sát và phản biện còn hạn chế. Nhiều đại biểu HĐND cấp xã chưa thực sự phát huy tốt

vai trò giám sát. Thực tế cho thấy đại biểu HĐND cấp xã ít tham gia chất vấn tại kỳ họp; câu hỏi chất vấn chưa sâu, chưa rõ trách nhiệm của cơ quan bị giám sát; kiến nghị sau giám sát còn chung chung. Một số đại biểu ít phát biểu thảo luận hoặc phát biểu chưa tập trung vào vấn đề trọng tâm, làm giảm hiệu quả hoạt động của nghị trường HĐND. Nhiều đại biểu HĐND cấp xã còn mang nặng tâm lý nể nang, ngại va chạm trong hoạt động giám sát. Đây là một hạn chế khá phổ biến ở cấp cơ sở. Bởi lẽ, tại cấp cơ sở, đại biểu và cán bộ CQĐP thường có quan hệ công tác gần gũi. Vì vậy, nhiều đại biểu ngại chất vấn hoặc phê bình các cơ quan hành chính cùng cấp. Thực trạng này làm cho hoạt động giám sát đôi khi mang tính hình thức, chưa thực sự mạnh mẽ.

Bên cạnh đó, do phần lớn đại biểu hoạt động kiêm nhiệm nên tính chuyên nghiệp chưa cao. Đa số đại biểu HĐND cấp xã là cán bộ xã hoặc là cán bộ các tổ chức chính trị - xã hội, hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm (Ủy ban bầu cử tỉnh Hà Tĩnh, 2026). Do đó thời gian dành cho hoạt động HĐND còn hạn chế, việc nghiên cứu tài liệu và chuẩn bị nội dung kỳ họp chưa đầy đủ. Tình trạng kiêm nhiệm này ảnh hưởng đáng kể đến chất lượng hoạt động của đại biểu. Một số đại biểu còn hạn chế về khả năng thu thập thông tin và chưa thật sự gắn bó với cử tri. Ở nhiều địa phương do địa bàn rộng, dân cư phân tán, điều kiện giao thông khó khăn, điều này khiến đại biểu gặp khó khăn trong việc tiếp xúc cử tri, khảo sát thực tế và thu thập thông tin phục vụ giám sát.

2.4. Một số giải pháp

Từ thực trạng năng lực của đại biểu HĐND cấp xã còn tồn tại những hạn chế về trình độ pháp lý, kỹ năng hoạt động và điều kiện bảo đảm thực hiện nhiệm vụ, việc nâng cao năng lực của đội ngũ đại biểu trở thành yêu cầu quan trọng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan dân cử ở cơ sở. Để đáp ứng yêu cầu đó, cần triển khai đồng bộ một số giải pháp chủ yếu sau:

2.4.1. Nâng cao chất lượng công tác lựa chọn, giới thiệu và bầu cử đại biểu HĐND cấp xã. Chất lượng của đại biểu HĐND phụ thuộc trước hết vào khâu lựa chọn và giới thiệu ứng cử viên. Vì vậy, cần hoàn thiện cơ chế bảo đảm việc lựa chọn những người có đủ năng lực, phẩm chất và uy tín trong cộng đồng tham gia cơ quan dân cử ở cấp xã. Các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm giới thiệu ứng cử viên cần chú trọng hơn đến các tiêu chí về trình độ chuyên môn, hiểu biết pháp luật, năng lực tham gia hoạt động chính quyền và khả năng đại diện cho nhân dân. Việc lựa chọn ứng cử viên không chỉ dựa trên cơ cấu đại diện mà cần quan tâm đến chất lượng thực chất của người ứng cử. Bên cạnh đó, cần tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để thu hút những người có trình độ, kinh nghiệm quản lý, cán bộ khoa học, doanh nhân hoặc những cá nhân có uy tín trong cộng đồng tham gia ứng cử đại biểu HĐND cấp xã. Việc đa dạng hóa thành phần đại biểu sẽ góp phần nâng cao chất lượng thảo luận và quyết định các vấn đề của địa phương.

2.4.2. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng hoạt động cho đại biểu. Đào tạo và bồi dưỡng là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao năng lực của đại biểu HĐND cấp xã. Trong thời gian tới, cần đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng theo hướng thiết thực và gắn với hoạt động thực tiễn của đại biểu. Trước hết, chương trình bồi dưỡng cần tập trung vào các nội dung như: kiến thức về hệ thống pháp luật liên quan đến CQĐP; kỹ năng nghiên cứu tài liệu và phân tích chính sách; kỹ năng thảo luận và phát biểu tại kỳ họp; kỹ năng chất vấn và giám sát; kỹ năng tiếp xúc cử tri và xử lý kiến nghị của người dân. Ngoài các lớp tập huấn tập trung, cần tăng cường hình thức đào tạo trực tuyến, hội thảo chuyên đề, chia sẻ kinh nghiệm giữa các địa phương nhằm giúp đại biểu thường xuyên cập nhật kiến thức và nâng cao kỹ năng hoạt động.

2.4.3. Nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của đại biểu HĐND cấp xã. Giám sát là một trong những chức năng quan trọng của HĐND. Do đó, cần tạo điều kiện để đại biểu phát huy tốt vai trò giám sát đối với hoạt động của CQĐP. HĐND cần xây dựng chương trình giám sát hằng năm có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những lĩnh vực được cử tri quan tâm như quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý ngân sách, bảo vệ môi trường và thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Đồng thời, cần khuyến khích đại biểu chủ động đặt câu hỏi chất vấn, tham gia thảo luận và đưa ra kiến nghị cụ thể đối với các cơ quan chịu sự giám sát. Sau giám sát, cần tăng cường theo dõi việc thực hiện các kiến nghị để bảo đảm hoạt động giám sát mang lại hiệu quả thực chất.

2.4.4. Tăng cường mối liên hệ giữa đại biểu HĐND với cử tri và nhân dân. Việc duy trì mối liên hệ chặt chẽ với cử tri là điều kiện quan trọng để đại biểu thực hiện tốt chức năng đại diện. Vì vậy, cần nâng cao chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri theo hướng thiết thực và hiệu quả hơn. Các cuộc tiếp xúc cử tri cần được tổ chức thường xuyên, đa dạng về hình thức, tạo điều kiện để người dân phản ánh ý kiến, kiến nghị đối với các vấn đề của địa phương. Đại biểu cần chủ động lắng nghe, tổng hợp và chuyển tải trung thực ý kiến của cử tri đến HĐND và các cơ quan có thẩm quyền. Bên cạnh đó, cần khuyến khích đại biểu tăng cường tiếp xúc cử tri tại nơi cư trú, khảo sát thực tế tại địa bàn dân cư, từ đó nắm bắt kịp thời những vấn đề phát sinh trong đời sống xã hội.

2.4.5. Hoàn thiện cơ chế và điều kiện bảo đảm hoạt động của đại biểu HĐND cấp xã. Để đại biểu HĐND thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, cần có những điều kiện bảo đảm phù hợp về tổ chức, tài chính và thông tin. Cần tăng cường cơ sở vật chất và phương tiện phục vụ hoạt động của HĐND, bao gồm hệ thống thông tin, tài liệu và dữ liệu phục vụ việc nghiên cứu, giám sát và thảo luận tại kỳ họp. Bên cạnh đó, cần quan tâm hơn đến chế độ, chính sách đối với đại biểu HĐND, đặc biệt là đại biểu hoạt động kiêm nhiệm, nhằm tạo điều kiện để họ dành thời gian và tâm huyết cho hoạt động của cơ quan dân cử.

2.4.6. Nâng cao trách nhiệm và ý thức của đại biểu trong thực hiện nhiệm vụ. Bên cạnh các giải pháp về cơ chế và tổ chức, việc nâng cao năng lực của đại biểu HĐND còn phụ thuộc vào ý thức trách nhiệm và tinh thần phục vụ nhân dân của mỗi đại biểu. Mỗi đại biểu cần chủ động nghiên cứu tài liệu, nâng cao kiến thức pháp luật, tích cực tham gia các hoạt động của HĐND và mạnh dạn thể hiện chính kiến trong thảo luận và giám sát. Đồng thời, đại biểu cần giữ vững phẩm chất đạo đức, thực hiện tốt trách nhiệm trước cử tri và nhân dân địa phương.

3. Kết luận

Trong bối cảnh tổ chức CQĐP theo mô hình 2 cấp, vai trò của HĐND cấp xã ngày càng được nâng cao, điều đó đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc nâng cao năng lực của đại biểu HĐND. Trong bối cảnh đó, đòi hỏi đại biểu không chỉ có kiến thức pháp luật và hiểu biết về quản lý nhà nước ở địa phương mà còn cần có các kỹ năng quan trọng như kỹ năng tham gia hoạch định chính sách địa phương, kỹ năng giám sát, kỹ năng tiếp xúc cử tri và khả năng phản biện trong quá trình thảo luận, quyết định các vấn đề của địa phương. Năng lực của đại biểu không chỉ quyết định chất lượng hoạt động của HĐND mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả quản trị địa phương.

Để đáp ứng những yêu cầu đó, cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp như nâng cao chất lượng công tác lựa chọn và bầu cử đại biểu HĐND; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng hoạt động cho đại biểu; hoàn thiện cơ chế, điều kiện bảo đảm hoạt động của HĐND; đồng thời nâng cao trách nhiệm và ý thức của mỗi đại biểu trong việc thực hiện chức năng đại diện cho nhân dân. Việc nâng cao năng lực của đại biểu HĐND cấp xã không chỉ góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của HĐND mà còn có ý nghĩa quan trọng trong việc củng cố cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước, tăng cường dân chủ ở cơ sở và thúc đẩy sự phát triển bền vững của CQĐP trong giai đoạn hiện nay. Bên cạnh đó, cần có sự chuyển đổi mạnh mẽ từ tư duy “đảm bảo cơ cấu” sang “đảm bảo năng lực”, đồng thời xây dựng chiến lược dài hạn về phát triển đội ngũ đại biểu HĐND. Đây là điều kiện quan trọng để xây dựng CQĐP thực sự hiệu lực, hiệu quả, gần dân và vì dân.

Tài liệu tham khảo

Côvaliôp, A. G. (1971). *Tâm lý học cá nhân* (tập 2, Phạm Hoàng Gia & Trần Thị Qua, dịch). NXB Giáo dục.

Nguyễn Thị Thanh Nhân (2012). *Cơ sở lý luận và thực tiễn xây dựng mô hình tổ chức chính quyền nông thôn ở Việt Nam* [Luận án tiến sĩ, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh].

Quốc hội (2025a). *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*.

Quốc hội (2025b). *Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân*.

Quốc hội (2025c). *Luật Tổ chức chính quyền địa phương*.

Ủy ban bầu cử tỉnh Hà Tĩnh (2026). *Biểu thống kê chính thức kết quả cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026–2031*.